

Bản án số: 152/2025/HC-PT
Ngày 20 tháng 02 năm 2025
“V/v Khiếu kiện hành vi hành chính
về quản lý đất đai của Ủy ban nhân dân và
Chủ tịch Ủy ban nhân dân trong trường hợp
không ban hành quyết định thu hồi
và quyết định chi trả tiền bồi thường về đất”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Công

Các thẩm phán:

Ông Đặng Văn Ý

Bà Trần Thị Hòa Hiệp

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Hiến - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 20 tháng 02 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 1055/2024/TLPT-HC ngày 11 tháng 11 năm 2024 về “*Khiếu kiện hành vi hành chính về quản lý đất đai của Ủy ban nhân dân và Chủ tịch Ủy ban nhân dân trong trường hợp không ban hành quyết định thu hồi và quyết định chi trả tiền bồi thường về đất*”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 09/2024/HC-ST ngày 16/5/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 115/2024/QĐPT-HC ngày 20 tháng 01 năm 2025 giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Ông **Nguyễn Văn K**, sinh năm 1948 – Vắng mặt;

Địa chỉ: Ấp Thành Thương B, xã An Trạch A, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu;

Người đại diện hợp pháp của người khởi kiện: Bà Lê Ngọc P, sinh năm 1970; Địa chỉ: Ấp Đức An, xã Phú Hưng, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau (Văn

bản ủy quyền ngày 02/01/2025 tại Ủy ban nhân dân xã An Trạch A, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu) – Có mặt;

2. *Người bị kiện:*

2.1. Ủy ban nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu;

2.2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu;

Cùng địa chỉ: Ấp Gò Cát, xã Điền Hải, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu;

Người đại diện hợp pháp của Ủy ban nhân dân huyện Đông Hải và Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đông Hải: Ông Trần Tuấn K¹, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đông Hải – Có yêu cầu xét xử vắng mặt;

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Ủy ban nhân dân huyện Đông Hải và Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đông Hải: Ông Dương Quốc T, Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Đông Hải – Có yêu cầu xét xử vắng mặt;

3. *Người kháng cáo:* Người khởi kiện ông Nguyễn Văn K;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 06/9/2023 và ngày 14/12/2023 cùng lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, người khởi kiện ông Nguyễn Văn K và người đại diện hợp pháp của ông K trình bày:

Nguồn gốc đất là của mẹ của ông là cụ Nguyễn Thị V khai phá trước năm 1975 và được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất năm 1996 với tổng diện tích 15.390 m² thửa 041, 166, 264 tờ bản đồ số 11, 13. Năm 2008, cụ V tặng cho ông nhưng ông chưa làm thủ tục nên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất vẫn còn tên cụ V. Năm 2004, Ủy ban nhân dân huyện Đông Hải làm con lộ đất đen ảnh hưởng đất của ông nhưng không có quyết định thu hồi đất, trong khi cùng tuyến đường này thì bà B được ban hành quyết định thu hồi đất và được bồi thường về đất, ông không có hiến đất và có yêu cầu bồi thường đất nhưng không được giải quyết.

Năm 2008, Nhà nước làm lộ nhựa chiều ngang 1,5 mét nằm trên lộ đất đen. Năm 2017, Ủy ban nhân dân huyện Đông Hải thi công mở rộng lộ 3,5 mét tuyến đường từ Đình thần Nguyễn Trung Trực đến trụ sở Ủy ban nhân dân xã An Trạch có ảnh hưởng đến phần đất của ông nhưng không bồi thường.

Ông Nguyễn Văn K khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Ủy ban nhân dân huyện Đông Hải và Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đông Hải phải ban hành quyết định thu hồi đất và quyết định bồi thường về đất khi thực hiện

tuyến đường từ Đình thần Nguyễn Trung Trực đến trụ sở Ủy ban nhân dân xã An Trạch cho ông.

Tại Văn bản số 1481/UBND ngày 28/3/2024 và trong quá trình giải quyết vụ án, người bị kiện Ủy ban nhân dân huyện Đông Hải trình bày:

Tuyến đường từ Đình thần Nguyễn Trung Trực đến trụ sở Ủy ban nhân dân xã An Trạch được hình thành từ khoảng năm 1980 do Nhà nước chủ trương đắp đê ngăn mặn phục vụ sản xuất nông nghiệp, các hộ dân trên tuyến đường đã hiến đất, sức lao động đắp đê (mặt đê khoảng 6 mét, chân đê mỗi bên 2 mét). Khoảng năm 1997 con đê xuống cấp nên Nhà nước thuê cơ giới bồi đắp lại, tất cả người dân trên tuyến đê nhất trí cao, không ai ngăn cản.

Năm 2004, Huyện chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã An Trạch cùng các ngành chức năng vận động người dân làm đường đất đen trên hiện trạng con đê trước đây thì tất cả người dân đều thống nhất, nhưng khi thực hiện bà Lê Thị B cương quyết ngăn cản. Vì phục vụ lợi ích chung và xét thấy chỉ có một hộ duy nhất nên Ủy ban nhân dân huyện mới thực hiện thu hồi đất và bồi thường cho bà B. Đến khi thành lập bản đồ địa chính chính quy (2006) xác định đường đất do Nhà nước quản lý. Từ khi hình thành đê ngăn mặn đến trước khi thực hiện dự án lộ nhựa từ Đình thần Nguyễn Trung Trực đến Ủy ban nhân dân xã An Trạch không hộ dân nào yêu cầu, khiếu nại đối với tuyến lộ này.

Năm 2008, để phục vụ nhu cầu đi lại của nhân dân, Huyện đã đầu tư tuyến lộ nhựa chiều rộng mặt đường nhựa 1,5 mét trên phần đất đen 6,5 mét. Các hộ dân trên toàn tuyến thống nhất, không ai ngăn cản. Dự án xây dựng tuyến đường từ Đình thần Nguyễn Trung Trực đến Ủy ban nhân dân xã An Trạch triển khai thực hiện năm 2017, mặt đường nhựa 3,5 mét, lề mỗi bên 01 mét trong phạm vi đường đất đen 6,5 mét người dân đã thống nhất cho Nhà nước thực hiện năm 2004. Do đó, việc thi công không ảnh hưởng đến nhà và đất của người dân. Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu thống nhất với chủ trương không bồi thường về đất khi thi công gói thầu số 3 thuộc Dự án xây dựng đường về trung tâm xã An Trạch A (Công văn số 1486/UBND-KT ngày 12/4/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh).

Người bị kiện không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu trình bày: Đề nghị Tòa án xét xử đúng quy định của pháp luật.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 09/2024/HC-ST ngày 16/5/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 3, khoản 4 Điều 3, Điều 6, khoản 1 Điều 30, khoản 3, khoản 4 Điều 32, điểm a khoản 1 và điểm a khoản 3 Điều 116, khoản 1 Điều

158, khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 193, Điều 196, Điều 206, khoản 1 Điều 348 Luật tổ tụng hành chính năm 2015; Luật Khiếu nại năm 2011; Luật Đất đai năm 2013; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Bác yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn K yêu cầu Tòa án buộc Ủy ban nhân dân huyện Đông Hải ban hành quyết định thu hồi đất và Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đông Hải ban hành quyết định chi trả tiền bồi thường giá trị đất khi thực hiện dự án xây dựng tuyến đường từ Đình thần Nguyễn Trung Trực đến trụ sở Ủy ban nhân dân xã An Trạch, huyện Đông Hải.

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí hành chính sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 28/5/2024, người khởi kiện ông Nguyễn Văn K có đơn kháng cáo yêu cầu hủy Bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

Bà Lê Ngọc P yêu cầu sửa Bản án sơ thẩm, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn K, buộc Ủy ban nhân dân huyện Đông Hải ban hành quyết định thu hồi đất và ban hành quyết định bồi thường, hỗ trợ, tái định cư do thu hồi đất đối với ông Nguyễn Văn K, vì Nhà nước thực hiện tuyến đường từ Đình thần Nguyễn Trung Trực đến Ủy ban nhân dân xã An Trạch nằm trên đất của ông K do mẹ của ông K là cụ Nguyễn Thị V đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Ủy ban nhân dân huyện Đông Hải cho rằng dân hiến đất để làm con đê từ năm 1978 – 1980 là không đúng vì dân không có hiến đất làm đê, mà vào khoảng năm 1978 – 1980 có 15 hộ dân trong Hợp tác xã cùng nhau đắp bờ đất để canh tác, đến năm 1987 thì dân ban xuống không còn bờ đất. Năm 2005 Nhà nước mới đắp lên con đê đất đen, một đoạn con đê nằm trên đất của cụ V (mẹ ông K) và khi đó đại diện chính quyền có hứa khi nào Nhà nước làm thành con lộ nhựa thì mới bồi thường đất cho dân, gia đình nhiều lần khiếu nại yêu cầu bồi thường về đất nhưng không được giải quyết, cho đến năm 2017 thì Nhà nước làm lộ nhựa từ Đình thần Nguyễn Trung Trực đến Ủy ban nhân dân xã An Trạch trên con lộ đất đen năm 2005, nhưng không bồi thường cho dân là không đúng quy định của pháp luật quy định tại khoản 2 Điều 13 Luật đất đai năm 2013.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh có ý kiến Hội đồng xét xử và người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Luật tố tụng hành chính; Đơn kháng cáo hợp lệ về hình thức. Về nội dung đề nghị hủy Bản án sơ thẩm và chuyển hồ sơ cho Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết lại sơ thẩm vì cấp sơ thẩm không thu thập tài liệu làm rõ con đê hình thành khi nào,

không thu thập bản đồ địa chính xem con đê như thế nào, không xem xét thẩm định tại chỗ để xác định diện tích của người dân bị ảnh hưởng bởi tuyến lộ là bao nhiêu, không làm rõ vì sao cùng một tuyến đường mà Ủy ban nhân dân huyện Đông Hải thu hồi đất và bồi thường cho bà Lê Thị B mà không thu hồi đất và bồi thường cho các hộ dân khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Đơn kháng cáo của ông Nguyễn Văn K đảm bảo thời hạn, đủ điều kiện để xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Phiên tòa được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai, người bị kiện và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện đều có văn bản yêu cầu xét xử vắng mặt, nên theo quy định tại Điều 225 Luật tố tụng hành chính, việc xét xử phúc thẩm vẫn được tiến hành.

[2] Tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2011/NQ-HĐTP ngày 29/7/2011 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao quy định: “*Để xác định đúng người bị kiện khi nào là cá nhân, khi nào là cơ quan, tổ chức thì phải căn cứ vào quy định của pháp luật về thẩm quyền giải quyết vụ việc đó*”.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 66 và điểm a khoản 3 Điều 69 Luật đất đai năm 2013 thì việc bồi thường do thu hồi đất của cá nhân thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện mà không thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

Mặc dù ông Nguyễn Văn K khởi kiện yêu cầu Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đông Hải ban hành quyết định bồi thường, hỗ trợ do thu hồi đất, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không giải thích và xác định người bị kiện là Ủy ban nhân dân huyện Đông Hải, mà lại xác định Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đông Hải là người bị kiện là không đúng. Tuy nhiên, việc sai sót này không làm thay đổi bản chất của vụ án, Ủy ban nhân dân huyện Đông Hải đã được xác định là người bị kiện trong vụ án nên việc hủy Bản án sơ thẩm để giải quyết lại vụ án vì lý do này chỉ làm kéo dài thời gian giải quyết vụ án, gây lãng phí không cần thiết, mà chỉ cần sửa Bản án sơ thẩm về phần xác định người bị kiện cũng đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của các bên đương sự.

[3] Ông Nguyễn Văn K chỉ khởi kiện đối với hành vi hành chính của Ủy ban nhân dân huyện Đông Hải do không ban hành quyết định thu hồi đất và không ban hành quyết định bồi thường, hỗ trợ do thu hồi đất đối với hành vi thu hồi đất của ông (do mẹ của ông K để lại) để làm con lộ đất đen từ năm 2005 (theo người bị kiện xác định là năm 1978 – 1980), nhưng đến ngày 28/10/2022

Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đông Hải ban hành Quyết định số 4053/QĐ-UBND giải quyết khiếu nại (lần đầu) đối với ông Nguyễn Văn K và đến ngày 26/6/2023 thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đông Hải ban hành Quyết định số 2081/QĐ-UBND thu hồi Quyết định số 4053/QĐ-UBND ngày 28/10/2022 có liên quan đến hành vi hành chính bị khởi kiện.

Dự án xây dựng đường từ Đình thần Nguyễn Trung Trực đến Ủy ban nhân dân xã An Trạch được triển khai thực hiện từ năm 2017 thì một số hộ dân trong đó có ông Nguyễn Văn K đã có kiến nghị, Ủy ban nhân dân huyện Đông Hải ban hành Công văn số 1715/UBND ngày 11/6/2020 trả lời kiến nghị; Ông Nguyễn Văn K tiếp tục khiếu nại thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đông Hải ban hành Quyết định số 4053/QĐ-UBND ngày 28/10/2022 giải quyết khiếu nại (lần đầu) đối với ông Nguyễn Văn K; đến ngày 26/6/2023, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đông Hải ban hành Quyết định số 2081/QĐ-UBND thu hồi Quyết định số 4053/QĐ-UBND ngày 28/10/2022 thì vào ngày 06/9/2023 ông Nguyễn Văn K có đơn khởi kiện đến Tòa án nhân dân là chưa quá 01 năm, kể từ ngày biết được hành vi hành chính bị khởi kiện.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định đối tượng khởi kiện, thẩm quyền giải quyết, thời hiệu khởi kiện là đúng quy định tại Điều 6, khoản 1 Điều 30, khoản 4 Điều 32, điểm a khoản 2 Điều 116 và Điều 193 Luật tố tụng hành chính.

[4] Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và theo Báo cáo số 52/BC-UBND ngày 09/9/2022 của Ủy ban nhân dân xã An Trạch A và Báo cáo số 01/BC-TXMKMKN ngày 10/10/2022 của Tổ xác minh khiếu nại 746 (thành lập theo Quyết định số 746/QĐ-UBND ngày 28/7/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đông Hải) thì vào khoảng năm 1977- 1980, Nhà nước có chủ trương đắp con đê ngăn mặn bằng đất đen, chân đê 10 mét, mặt đê hoàn thiện là 6 mét; Năm 2004 Nhà nước cho cơ giới bồi đắp con đê đất đen thành tuyến lộ đất đen mặt lộ rộng 6,5 mét; Năm 2008, Nhà nước đầu tư lộ nhựa rộng 1,5 mét trên nền lộ đất đen rộng 6,5 mét; Năm 2017, thực hiện dự án xây dựng đường từ Đình thần Nguyễn Trung Trực đến Ủy ban nhân dân xã An Trạch trong phạm vi lộ đất đen rộng 6,5 mét thì có nhiều hộ dân, trong đó có ông Nguyễn Văn K yêu cầu Ủy ban nhân dân huyện Đông Hải phải ban hành quyết định thu hồi đất và quyết định bồi thường, hỗ trợ do thu hồi đất.

[5] Con đê đất đen có một đoạn nằm trên phần đất của cụ Nguyễn Thị V quản lý, sử dụng từ trước năm 1975, nhưng con đê này đã được hình thành từ những năm 1977-1980 là trước ngày có hiệu lực pháp luật của Luật đất đai năm 1987 và trước thời điểm cụ Nguyễn Thị V (mẹ của ông Nguyễn Văn K) được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ 24932 QSDĐ ngày

29/01/1996. Khi thành lập bản đồ địa chính chính quy năm 2006 thì con đê (lộ) đất đen đã được xác lập là đường đất do Nhà nước quản lý.

Dự án xây dựng đường từ Đình thần Nguyễn Trung Trực đến Ủy ban nhân dân xã An Trạch nằm hoàn toàn trong phạm vi con lộ đất đen đã được hình thành từ những năm 1977-1980 do Nhà nước quản lý, không ảnh hưởng đến phần đất của ông Nguyễn Văn K đang quản lý, sử dụng (có nguồn gốc do cụ Nguyễn Thị V tặng cho và ông Nguyễn Văn K cũng chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất). Do đó, Ủy ban nhân dân huyện Đông Hải không ban hành quyết định thu hồi đất đối với ông Nguyễn Văn K và không ban hành quyết định bồi thường, hỗ trợ do thu hồi đất là có căn cứ.

[6] Ông Nguyễn Văn K kháng cáo nhưng không đưa ra được chứng cứ chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của ông là có căn cứ và hợp pháp, nên không có căn cứ để chấp nhận nhưng do Bản án sơ thẩm xác định chưa đúng người bị kiện, nên sửa Bản án sơ thẩm về người bị kiện.

[7] Như đã phân tích ở các mục trên, về nguồn gốc và quá trình hình thành con lộ đất đen đã được Tổ xác minh do Chánh Thanh tra huyện làm Tổ Trưởng và đã tiến hành xác minh, làm rõ về nguồn gốc và quá trình hình thành con lộ đất đen; đồng thời, chính quyền địa phương nơi có con lộ đất đen là Ủy ban nhân dân xã An Trạch A cũng đã có văn bản báo cáo, xác định rõ về nguồn gốc và thời điểm hình thành con lộ đất đen;

Năm 2017, Nhà nước thực hiện việc thẩm nhạ lên con lộ đất đen đoạn từ Đình thần Nguyễn Trung Trực đến Ủy ban nhân dân xã An Trạch nằm hoàn toàn trong phạm vi lộ đất đen thuộc quyền quản lý của Nhà nước, được hình thành từ năm 1978 – 1980 (theo người đại diện hợp pháp của ông K xác định lộ đất đen hình thành từ năm 2005), hoàn toàn không ảnh hưởng đến phần đất nằm ngoài phạm vi con lộ đất đen, không ảnh hưởng đến phần đất của ông K đang quản lý sử dụng.

Do đó, không nhất thiết phải hủy Bản án sơ thẩm để thu thập những vấn đề mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị.

[8] Do sửa Bản án sơ thẩm nên người kháng cáo không phải chịu án phí hành chính phúc thẩm;

[9] Quyết định của Bản án sơ thẩm về án phí hành chính sơ thẩm, không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 2 Điều 241 Luật Tổ tụng hành chính; Điều 34 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

2. Không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Văn K; Sửa Bản án hành chính sơ thẩm số 09/2024/HC-ST ngày 16/5/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu về người bị kiện, như sau:

Không chấp nhận khởi kiện của ông Nguyễn Văn K yêu cầu Tòa án nhân dân buộc Ủy ban nhân dân huyện Đông Hải ban hành quyết định thu hồi đất và ban hành quyết định bồi thường, hỗ trợ do thu hồi đất khi thực hiện dự án xây dựng tuyến đường từ Đình thần Nguyễn Trung Trực đến trụ sở Ủy ban nhân dân xã An Trạch, huyện Đông Hải.

3. Ông Nguyễn Văn K không phải chịu án phí hành chính phúc thẩm

4. Quyết định của Bản án sơ thẩm về án phí hành chính sơ thẩm, không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- Cục THADS tỉnh Bạc Liêu;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VP, NTHN.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Công